

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **529** /UBND-NNTN  
V/v triển khai thực  
hiện điều tra, kiểm kê rừng

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 01 năm 2016

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI **Kính gửi:**

<b>CV ĐẾN</b>	Số:..... <b>991</b> .....
	Ngày <b>29.01.16</b> .....
	Chuyên.....

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,  
Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và  
Đầu tư, Thông tin và Truyền thông,
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Để công tác triển khai thực hiện điều tra, kiểm kê rừng tỉnh Quảng Ngãi đạt yêu cầu về chất lượng, đáp ứng mục tiêu đã đề ra và hoàn thành trong tháng 6 năm 2016 theo đúng chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại hội nghị triển khai điều tra, kiểm kê rừng 20 tỉnh tại thành phố Đà Nẵng vào ngày 28/12/2015, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố và các chủ rừng trên địa bàn tỉnh xác định và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng đầu năm 2016 trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; tổ chức tuyên truyền, quán triệt ý nghĩa, mục đích, yêu cầu và nội dung công tác điều tra, kiểm kê rừng sâu rộng cho cán bộ và nhân dân nhằm huy động cả hệ thống chính trị tham gia điều tra, kiểm kê rừng; đồng thời theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nhiệm vụ như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm):

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5833/UBND-NNTN ngày 16/11/2015 về việc triển khai thực hiện điều tra, kiểm kê rừng.

b) Trên cơ sở Phương án kiểm kê rừng được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 29/9/2014, khẩn trương rà soát lại khối lượng, lập lại dự toán kinh phí chi tiết thực hiện kiểm kê rừng gửi Sở Tài chính thẩm tra, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Chỉ đạo các chủ rừng nhóm II (Ban quản lý rừng phòng hộ), đơn đốc các Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp, lực lượng vũ trang, các doanh nghiệp): Tổ chức tập huấn kỹ thuật kiểm kê rừng trong từng đơn vị; rà soát ranh giới, hiện trạng quản lý sử dụng rừng trên bản đồ và thực địa; chuẩn bị nhân lực, phương tiện, dụng cụ để thực hiện kiểm kê rừng tại thực địa và cập nhật vào cơ sở dữ liệu, bản đồ và lập hồ sơ quản lý rừng sau khi được tập huấn và tiếp nhận kết quả điều tra rừng từ Ban chỉ đạo kiểm kê rừng tỉnh theo

đúng tiến độ. Thời gian hoàn thành công tác kiểm kê rừng chậm nhất là ngày 15/5/2016.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các cơ quan trực thuộc cung cấp (không thu phí): Bản đồ ranh giới hành chính, ranh giới các chủ sử dụng đất lâm nghiệp, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ địa chính cơ sở, bản đồ giải thửa và cơ sở dữ liệu liên quan cho đơn vị thực hiện điều tra rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổ công tác kiểm kê rừng cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã để triển khai thực hiện điều tra, kiểm kê và lập hồ sơ quản lý rừng trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính cân đối và tham mưu UBND tỉnh bố trí kịp thời kinh phí thực hiện kiểm kê rừng.

#### 4. Sở Tài chính

- Tổ chức thẩm tra dự toán kinh phí kiểm kê rừng theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm), tham mưu UBND tỉnh phê duyệt và phân bổ kịp thời cho các địa phương, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm kê rừng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương, đơn vị lập thủ tục thanh quyết toán kinh phí kiểm kê rừng theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tăng cường công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích, yêu cầu và nội dung công tác điều tra, kiểm kê rừng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. UBND các huyện, thành phố (Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng các huyện, thành phố):

a) Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuẩn bị về tổ chức, nhân lực, vật lực, kế hoạch kiểm kê rừng các cấp; tổ chức kiểm kê rừng hiệu quả và đúng tiến độ;

b) Tổ chức tập huấn kỹ thuật kiểm kê rừng cho Tổ kiểm kê rừng cấp huyện, cấp xã; hướng dẫn cho các chủ rừng nhóm I (hộ gia đình, cộng đồng, thôn buôn,...) kê khai và lập hồ sơ kiểm kê rừng.

c) Hướng dẫn cho các Chủ rừng nhóm I chuẩn bị các hồ sơ tài liệu liên quan đến công tác giao, nhận rừng, rà soát ranh giới, diện tích có đến thời điểm hiện tại để đối chiếu và kê khai thực hiện kiểm kê rừng sau khi nhận kết quả điều tra rừng của Ban chỉ đạo Trung ương. Thời gian hoàn thành công tác kiểm kê rừng chậm nhất là ngày 15/5/2016;

d) Chỉ đạo chủ rừng nhóm 2 trên địa bàn quản lý tổ chức kiểm kê rừng theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo và Tổ công tác các cấp.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đang quản lý, bảo vệ diện tích rừng và đất lâm nghiệp chưa có rừng trên địa bàn tỉnh chuẩn bị các điều kiện cần thiết như: hồ sơ giao đất, giao rừng, rà soát ranh giới,

hiện trạng quản lý sử dụng đất, sử dụng rừng; chuẩn bị nhân lực, phương tiện, dụng cụ để thực hiện kiểm kê rừng tại thực địa và cập nhật vào cơ sở dữ liệu, bản đồ và lập hồ sơ quản lý rừng sau khi tiếp nhận kết quả điều tra rừng từ Ban Chỉ đạo kiểm kê rừng của tỉnh theo quy định. Thời gian hoàn thành công tác kiểm kê rừng chậm nhất là ngày 15/5/2016.

8. Tổ trưởng Tổ kiểm kê rừng cấp tỉnh có trách nhiệm tham mưu Ban chỉ đạo kiểm kê rừng tỉnh thực hiện phương án kiểm kê rừng tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2014- 2016 và theo dõi, báo cáo kịp thời các nội dung hoạt động kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

Yêu cầu các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BCĐ Kiểm kê rừng Trung ương (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- BCĐ Kiểm kê rừng tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Kiểm lâm (Tổ công tác kiểm kê rừng);
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak85.



**Phạm Trường Thọ**